TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2025/QĐST-KDTM	*Hà Tĩnh, ngày 26 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212, 213 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 116, 117, 385, 398, khoản 1 Điều 275, Điều 385, Điều 351 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ các Điều 138, 139, 140, 141 Luật Xây dựng;

Căn cứ khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 08/2025/TLST-KDTM ngày 10 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Cổ phần H; Địa chỉ: Số 126 đường T, phường S, tỉnh Hà Tĩnh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức T - Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đậu Xuân Đ (theo Giấy uỷ quyền 23/01/2025); Địa chỉ: Số 3, ngõ 223, đường Q, phường N, tỉnh Hà Tĩnh

- Bị đơn: Công ty Cổ phần T; Địa chỉ: QL1A, TDP P, phường T, tỉnh Hà Tĩnh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Vinh H - Tổng giám đốc

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngày 29/03/2019, Công ty Cổ phần T đã ký Hợp đồng thi công xây dựng số 12/2019/HĐKT.315 - PTCN với Công ty Cổ phần H để thi công Công trình: Đường vào trung tâm các xã Thạch Trung - Thạch Hạ. Hạng mục: Thi công móng cấp phối đá dăm loại 1; vệ sinh thổi bụi; tưới nhựa thấm bám; sản xuất

vận chuyển và thi công nhựa hạt trung chiều dày 7cm. Sau khi ký hợp đồng Công ty Cổ phần H đã thực hiện hợp đồng thi công xong, hai bên nghiệm thu 3 đợt và xuất 03 hoá đơn GTGT giá trị: 4.235.645.000 đồng (*Bốn tỷ, hai trăm ba mươi lăm triệu, sáu trăm bốn mươi lăm ngàn đồng*). Từ đó đến nay, Công ty Cổ phần T đã thanh toán cho Công ty Cổ phần H số tiền 3.890.460.000 đồng (Ba tỷ, tám trăm chín mươi triệu, bốn trăm sáu mươi ngàn đồng).

Các đương sự thống nhất tính đến ngày 18/12/2025 Công ty Cổ phần T còn nợ Công ty Cổ phần H số tiền 345.185.000 đồng (*Ba trăm bốn mươi lăm triệu một trăm tám mươi lăm ngàn đồng*). Công ty Cổ phần T thừa nhận số nợ và nhận trách nhiệm thanh toán số tiền 345.185.000 đồng (*Ba trăm bốn mươi lăm triệu một trăm tám mươi lăm ngàn đồng*) cho Công ty Cổ phần H. Công ty Cổ phần H không yêu cầu Công ty Cổ phần T thanh toán tiền lãi chậm thi hành án.

* Về án phí: Công ty Cổ phần T tự nguyện nộp 8.630.000 đồng án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại cho Công ty Cổ phần H tiền tạm tứng án phí đã nộp 10.903.000 đồng (mười triệu chín trăm linh ba nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000207 ngày 10/10/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND KV 1 - Hà Tĩnh;
- Phòng THADS KV1 - Hà Tĩnh;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Huyền